|  |
| --- |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| *Hà Nội, ngày 05 tháng 7 năm 2024* |

**BÁO CÁO NHANH**

**Công tác phòng, chống thiên tai ngày 04/7/2024**

**I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT, THIÊN TAI**

**1. Tin mưa dông, cảnh báo mưa lớn cục bộ, lốc, sét, mưa đá, gió giật mạnh ở khu vực Tây Bắc, Việt Bắc; khu vực từ Đà Nẵng đến Bình Thuận, Tây Nguyên và Nam Bộ**

Chiều tối và đêm 05/7, khu vực Tây Bắc, Việt Bắc, khu vực từ Đà Nẵng đến Bình Thuận, Tây Nguyên và Nam Bộ có mưa rào và dông rải rác, cục bộ có nơi mưa to với lượng mưa từ 15-30mm, có nơi trên 70mm. Trong mưa dông có khả năng xảy ra lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh. Mưa lớn cục bộ có khả năng gây ra lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc và tình trạng ngập úng tại các vùng trũng, thấp, các khu đô thị.

Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lốc, sét, mưa đá: cấp 1.

**2. Tin dự báo mưa dông, lốc xoáy, gió giật mạnh trên biển**

Ngày và đêm 05/7, vịnh Bắc Bộ, khu vực Bắc, giữa và Nam Biển Đông (bao gồm vùng biển quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa), vùng biển từ Bình Thuận đến Cà Mau, Cà Mau đến Kiên Giang và vịnh Thái Lan có mưa rào và dông rải rác. Trong mưa dông có khả năng xảy ra lốc xoáy và gió giật mạnh cấp 6-7, đề phòng độ cao sóng có lúc tăng lên trên 2.0m.

**3. Tình hình mưa**

**- Mưa ngày (19h/03/7-19h/04/7**): Các khu vực trên cả nước rải rác có mưa vừa, mưa to, cục bộ có nơi mưa rất to, lượng mưa phổ biến từ 30-70mm, một số trạm có lượng mưa lớn như: Nậm Tỵ (Hà Giang) 105mm; Cảm Nhân (Yên Bái) 133mm; Phước Kháng (Ninh Thuận) 96mm; Cát Tiên (Lâm Đồng) 135mm; Đồng Ban (Tây Ninh) 99mm; Phước Tân (Bình Phước) 168mm; Nghĩa Trung (Bình Phước) 151mm.

**- Mưa đêm (19h/04/7-07h/05/7):** Các khu vực trên cả nước rải rác có mưa, lượng mưa dưới 30mm, một số trạm có lượng mưa lớn như: Thuỷ điện Nam Đông 3 (Yên Bái) 85mm; Mường Bám 1 (Sơn La) 65mm; Kon Plông (Kon Tum) 59mm; khu trồng cỏ Hoàng Anh (Gia Lai) 85mm.

**- Mưa 3 ngày (19h/01/7-19h/04/7):** Các khu vực trên cả nước có mưa, tổng lượng mưa phổ biến từ 50-100mm, riêng các tỉnh miền núi phía Bắc từ 60-130mm; một số trạm có tổng lượng mưa lớn như: Việt Lâm (Hà Giang) 516mm; Bắc Quang (Hà Giang) 364mm; Thạch Lâm (Cao Bằng) 191mm; Cảm Nhân (Yên Bái) 253mm; Trung Hội (Thái Nguyên) 220mm; Thanh Mai (Bắc Kạn) 202mm; Đồng Ban (Tây Ninh) 188mm; Nghĩa Trung (Bình Phước) 207mm.

**4. Tin động đất**

Theo thông tin từ Viện Vật lý địa cầu tại huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum trong ngày 04/7/2024 đã xảy ra 03 trận động đất vào lúc 04h15’, 09h16’ và 12h35’ với độ lớn từ 2,5-2,8, độ sâu chấn tiêu khoảng 8,1-8,5km.

**II. TÌNH HÌNH THỦY VĂN**

**1. Các sông khu vực Bắc Bộ:**

Mực nước sông Hồng tại Hà Nội và sông Thái Bình tại trạm Phả Lại biến đổi chậm theo xu thế lên; mực nước lúc 07h00 ngày 05/7 trên sông Hồng tại trạm Hà Nội là 4,52m; trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại là 2,10m.

Dự báo đến 7h/06/7, mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 4,10m; trong 36h tới, mực nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 2,40m và thấp nhất ở mức 1,70m.

**2. Các sông khu vực Trung Bộ và Tây Nguyên:** Mực nước các sông biến đổi chậm, mực nước hạ lưu các sông dao động theo điều tiết hồ chứa và thủy triều.

**3. Các sông Nam Bộ**: Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 08/7, mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,50m, tại Châu Đốc ở mức 1,70m.

**III. TÌNH HÌNH HỒ CHỨA, ĐÊ ĐIỀU**

**1. Hồ chứa trên hệ thống sông Hồng:**

| **Tên hồ** | **Thời gian** | | **Htl** (m) | **Hhl** (m) | **Qvào** (m3/s) | **Qra** (m3/s) | **H max trước lũ** (m)  (từ 15/6 ÷ 19/7) |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Sơn La | 7h | 04/7 | 203,99 | 117,71 | 2.881 | 2.881 | 200 |
| 05/7 | 204,03 | 117,70 | 2.494 | 2.823 |
| Hòa Bình | 7h | 04/7 | 109,86 | 13,42 | 3.874 | 3.874 | 105 |
| 05/7 | 109,73 | 13,49 | 3.491 | 3.866 |
| Tuyên Quang | 7h | 04/7 | 108,11 | 52,34 | 1.564 | 1.232 | 105,2 |
| 05/7 | 108,28 | 52,33 | 1.231 | 1.231,55 |
| Thác Bà | 7h | 04/7 | 53,51 | 21,52 | 280 | 63 | 56 |
| 05/7 | 53,68 | 21,52 | 380 | 52 |

*\* Hồ thủy điện Tuyên Quang hiện đang duy trì vận hành mở 01 cửa xả đáy; hồ thuỷ điện Hoà Bình mở 01 cửa xả đáy.*

**2. Tình hình đê điều:**

Trong ngày trực ban không nhận được thông tin về sự cố đê điều xảy ra.

**IV. TÌNH HÌNH THIỆT HẠI**

**1. Khu vực miền núi phía Bắc**

Theo báo cáo của trực ban các tỉnh Hà Giang, Lào Cai, Cao Bằng, Yên Bái, Thái Nguyên, Bắc Kạn, mưa lớn, dông, lốc, sét, gió giật mạnh, lũ, ngập lụt, sạt lở đất từ ngày 02/7 đến 04/7/2024 đã gây thiệt hại:

- Về người: 01 người bị thương do sét đánh (Thái Nguyên)

- Về nhà ở: 02 nhà sập hoàn toàn (Hà Giang); 72 nhà bị hư hỏng, thiệt hại (Hà Giang 29; Lào Cai 4; Bắc Kạn 38; Thái Nguyên 01);

- Về nông nghiệp: 631,57 ha lúa, mạ, ngô, hoa màu ngập úng và cây lâm nghiệp gãy đổ.

- Về giáo dục: 01 điểm trường bị tốc mái (Thái Nguyên); 01 điểm trường mầm non bị sạt ta luy dương (Bắc Kạn).

- Về thuỷ sản: 26,98ha ao cá và 100kg cá thương phẩm bị thiệt hại

- Về giao thông: sạt lở 01 vị trí QL 4D; 02 vị trí tại TL 152, 153 (Lào Cai); nhiều tuyến đường tỉnh, liên xã tại Hà Giang (Hoàng Su Phì, Bắc Quang, Vị Xuyên, Bắc Mê, Đồng Văn), Lào Cai, Bắc Kạn, Yên Bái sạt lở với khối lượng 35.653m3; nhiều tuyến đường liên huyện, xã, thôn tại Hà Giang bị ngập úng cục bộ (thành phố Hà Giang, huyện Bắc Quang, Hoàng Su Phì, Vị Xuyên). Hiện các tuyến đường giao thông cơ bản đã thông xe.

- Một số thiệt hại khác tại Hà Giang (hư hỏng 01 cầu cứng, 01 cầu tràn, 01 công trình thuỷ lợi và 01 kè đường giao thông bị sạt); Lào Cai (gãy 03 đoạn kênh mương); Bắc Kạn (sạt lở taluy 02 trụ sở công an xã); Thái Nguyên (sạt lở 868m bờ sông).

Ước thiệt hại khoảng 17.910 triệu đồng

Ngay sau khi thiên tai, chính quyền địa phương đã thăm hỏi gia đình có người bị nạn; huy động lực lượng, phương tiện khắc phục hậu quả thiên tai và tiếp tục rà soát, thống kê thiệt hại.

**2. Tỉnh Bình Thuận**

Theo báo cáo của trực ban tỉnh Bình Thuận, mưa lớn, lốc xoáy ngày 02/7/2024 đã gây thiệt hại:

- Về nhà ở: 16 nhà hư hỏng, tốc mái

- Về công nghiệp: gãy 03 trụ điện

Ước thiệt hại 300 triệu đồng

**V. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ỨNG PHÓ**

1. Ngày 02/7/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Công điện số 65/CĐ-TTg về việc chủ động ứng phó với đợt mưa lớn tại khu vực Bắc Bộ.

2. Các địa phương tổ chức trực ban, theo dõi diễn biến thời tiết, thông tin dự báo; triển khai các biện pháp ứng phó với mưa lớn và đảm bảo an toàn hạ du khi xả lũ thủy điện Hòa Bình, Tuyên Quang.

**VI. CÔNG VIỆC CẦN TRIỂN KHAI TIẾP THEO**

1. Các tỉnh Bắc Bộ thực hiện Công điện số 65/CĐ-TTg ngày 02/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc chủ động ứng phó với đợt mưa lớn; các tỉnh, thành phố ven biển theo dõi chặt chẽ thông tin dự báo, cảnh báo thiên tai để chủ động triển khai các biện pháp ứng phó với mưa dông, lốc, sét, gió giật mạnh.

2. Các tỉnh, thành phố hạ du thuỷ điện Hoà Bình, Tuyên Quang triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn hạ du khi vận hành hồ thủy điện.

3. Tổ chức trực ban, thường xuyên báo cáo về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn qua Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Bộ trưởng Bộ NN&PTNT (để b/c);  - Thứ trưởng Bộ NN&PTNT (để b/c);  - Cục trưởng Cục QLĐĐ và PCTT (để b/c);  - Văn phòng Chính phủ (để b/c);  - Các Cục: Trồng trọt, Chăn nuôi, Thủy lợi, Thủy sản, Kiểm ngư;  - Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh/TP (qua Website);  - Lưu: VT. | **LÃNH ĐẠO**  **PHỤ TRÁCH CA TRỰC**    **Vũ Xuân Thành** |

d

Trưởng ca trực: Nguyễn Đức Thắng

Trực ban 1: Nguyễn Tiến Đạt

Trực ban 2: Nguyễn Duy Công